

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Tất Ngọc Trân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Mỹ;

2. Bà Đoàn Thị Liễu.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 90, Điều 92 và Điều 94 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 433/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2017,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Huỳnh Hữu L, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Bà Trương Thị Thu V, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Số 10/18/2 đường C, phường B, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Hữu L và bà Trương Thị Thu V thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về quan hệ con chung: Ông Huỳnh Hữu L và bà Trương Thị Thu V thống nhất xác nhận có một con chung tên Huỳnh Hải Y, sinh ngày: 19/4/2013 hiện đang sống cùng với bà V. Ông bà thỏa thuận sau khi ly hôn,

bà V sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Huỳnh Hải Y, bà V tự nguyện không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

Bà Trương Thị Thu V cùng các thành viên gia đình không được cản trở ông Huỳnh Hữu L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Ông Huỳnh Hữu L và bà Trương Thị Thu V thống nhất xác nhận không có tài sản chung và cam kết không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Ông Huỳnh Hữu L tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0009747 ngày 24/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá nên ông L không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tp.Rạch Giá;
- Cơ quan THA dân sự tp.Rạch Giá;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Tất Ngọc Trân